

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



ĐỖ THỊ MINH CHÍNH (Tổng Chủ biên)
NGUYỄN THỊ THANH BÌNH (Chủ biên)

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA

môn

ÂM NHẠC

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

LỚP **4**

Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG TÀI LIỆU

GV:	giáo viên
HS:	học sinh
SGK:	sách giáo khoa
SGV:	sách giáo viên
PP:	Phương pháp
CTMH:	chương trình môn học
KHBD:	kế hoạch bài dạy
KTĐG:	kiểm tra, đánh giá



MỤC LỤC

	Trang
A. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BỘ SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 4	4
1. Khái quát về chương trình môn học	4
2. Giới thiệu chung về sách giáo khoa môn Âm nhạc 4 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)	7
3. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	15
4. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Âm nhạc	20
5. Giới thiệu tài liệu bổ trợ, nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử, thiết bị dạy học	23
B. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY	32
1. Quy trình thiết kế bài dạy (giáo án)	32
2. Bài soạn minh họa	33

1. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ban hành năm 2018 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh ở bậc Tiểu học. Trong đó, các phẩm chất quy định tại chương trình bao gồm: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm.

Các năng lực chung có: Tự học/ tự chủ; Giao tiếp/ hợp tác và Giải quyết vấn đề/ sáng tạo.

Các năng lực âm nhạc gồm: Thể hiện âm nhạc, hiểu biết/ cảm thụ âm nhạc và vận dụng/ sáng tạo âm nhạc. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt trong Chương trình môn học Âm nhạc lớp 4 đã thể hiện rõ sự tiếp nối trong tính hệ thống với chương trình môn học Âm nhạc lớp 1, 2 và 3. Cụ thể, về nội dung bao gồm 6 mạch: Hát, Nghe, Đọc nhạc, *Lí thuyết âm nhạc*, mạch Nhạc cụ có thêm nội dung nhạc cụ giai điệu, mạch Thường thức âm nhạc có thêm nội dung: tác giả, tác phẩm và hình thức biểu diễn. Như vậy, bên cạnh việc tăng cường nội dung ở các mạch theo hệ thống kiến thức của môn học và các yêu cầu cần đạt ở mức độ cơ bản và phân hoá, sẽ đáp ứng mục tiêu dạy học phát triển phẩm chất và năng lực cho đối tượng học sinh lớp 4 ở các vùng miền khác nhau trên cả nước. Đồng thời cũng tạo cơ hội cho học sinh (HS) được rèn luyện, hình thành và phát triển các tố chất, khả năng tiềm ẩn của mỗi cá nhân.

Các yêu cầu cần đạt với HS lớp 4 được quy định ở các mạch nội dung trong Chương trình môn học 2018 như sau:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi học sinh (9 – 10 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc.	– Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái. – Hát rõ lời và thuộc lời; biết cách lấy hơi; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
	– Cảm nhận được tình cảm của bài hát. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. – Phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau giữa các câu hát. – Bước đầu biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động hoặc trò chơi. – Biết biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Nghe nhạc Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	– Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc; biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Nêu được tên bản nhạc và tên tác giả.
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng. Các bài đọc nhạc ngắn, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Sử dụng trường độ: trắng, trắng có chấm dôi, đen, móc đơn, và các dấu lặng.	– Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng. – Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ bài đọc nhạc. – Hiểu được các kí hiệu trong bài đọc nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Nhạc cụ <i>Nhạc cụ tiết tấu và giai điệu</i> Một số bài tập tiết tấu và giai điệu đơn giản. Sử dụng trường độ: trắng, trắng có chấm dôi, đen, móc đơn, và các dấu lặng.	– Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. – Thể hiện đúng cao độ, trường độ các bài tập tiết tấu và giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà. – Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát. – Tự làm được nhạc cụ gõ đơn giản từ chất liệu sẵn có (vỏ chai nhựa, cốc nhựa, mảnh gỗ,...). – Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Lí thuyết âm nhạc – Khuông nhạc, khoá Son, dòng kẻ phụ, nốt nhạc. – Các hình nốt: tròn, trắng, đen, móc đơn, móc kép và các dấu lặng. – 7 bậc cơ bản và vị trí trên khuông.	– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Biết ghi chép bản nhạc đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên (GV).
Thường thức âm nhạc – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài.	– Nêu được tên và một vài đặc điểm của nhạc cụ; mô tả được động tác chơi nhạc cụ. Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ; nhận biết được một số nhạc cụ khi xem biểu diễn.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
– Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi. – Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ sáng tác ca khúc thiếu nhi. – Hình thức biểu diễn: đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.	– Nêu được tên các nhân vật yêu thích hoặc ý nghĩa của câu chuyện. – Biết kể lại câu chuyện theo cách riêng. – Biết minh hoạ cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác. – Nêu được đôi nét về cuộc đời nhạc sĩ và kể tên một vài ca khúc tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của giai điệu và lời ca trong ca khúc. – Biết vận dụng một vài ca khúc tiêu biểu vào các hoạt động âm nhạc.

Bên cạnh đó, yêu cầu đổi mới về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và hoạt động kiểm tra, đánh giá đặt ra trong Chương trình cũng nhằm hướng tới mục tiêu hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cho học sinh. Theo quan điểm *Lấy học sinh làm trung tâm*, tôn trọng sự khác biệt về tố chất, khả năng âm nhạc của mỗi cá nhân, vì thế, các yêu cầu cần đạt và các mạch nội dung trong chương trình mới sẽ tạo thêm nhiều cơ hội giúp GV linh hoạt trong thiết kế và tổ chức hoạt động dạy. HS hứng thú, tích cực học tập môn Âm nhạc trong các hoạt động tương tác với nhóm, tập thể hay phát triển năng lực của mỗi cá nhân.

2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ SÁCH GIÁO KHOA MÔN ÂM NHẠC 4 (BỘ KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)

Cơ sở của việc biên soạn sách giáo khoa (SGK) Âm nhạc 4:

- Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);
- Tuân thủ và cụ thể hoá Chương trình (Định hướng tiếp cận, Mục tiêu, Yêu cầu cần đạt, Đổi mới phương pháp dạy – học và Đánh giá).
- Bám sát triết lí của bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.

- Đảm bảo kế thừa những yếu tố tích cực của SGK Việt Nam hiện hành và vận dụng hợp lý kinh nghiệm quốc tế về phát triển SGK, phát triển năng lực.
- Xây dựng kế hoạch cho những hoạt động học tập tích cực của HS góp phần hình thành và phát triển những năng lực chung, đặc biệt là năng lực môn học.
- Tạo điều kiện để HS tự học và khả năng vận dụng sáng tạo, góp phần đổi mới phương pháp dạy học; giúp giáo viên (GV) tổ chức đa dạng và phong phú các hoạt động học tập của HS.
- Việc phát triển từ chương trình đến SGK được nghiên cứu và thực hiện vừa đảm bảo tính khoa học, gắn với thực tiễn dạy học Âm nhạc và khả năng của HS ở các địa phương, vùng miền khác nhau trên cả nước. GV có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương để tích hợp vào nội dung các chủ đề âm nhạc một cách hài hoà và sáng tạo.

2.1. Giới thiệu sách giáo khoa Âm nhạc 4 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

2.1.1. Những điểm chung

- SGK Âm nhạc 4 được xây dựng theo các chủ đề trong sự tiếp nối hệ thống các chủ đề của SGK lớp 1, 2, 3 ở hai dạng cấu trúc, chủ đề lẻ: 1, 3, 5, 7 và các chủ đề chẵn 2, 4, 6, 8.
- Sách gồm 8 chủ đề, 4 chủ đề ở học kì I và 4 chủ đề ở học kì II, cùng với quỹ thời gian dành cho hoạt động kiểm tra đánh giá với tổng số 35 tiết theo quy định của chương trình môn học.
- Ở mỗi chủ đề, sách bảo đảm sự logic, hài hoà giữa các hoạt động gồm: mở đầu – hình thành kiến thức mới – luyện tập thực hành – vận dụng (sáng tạo).
- Sách dễ sử dụng, phù hợp cho việc tự học của HS, cho việc dạy học của GV và việc theo dõi, phối hợp của phụ huynh HS.
- Sách có độ mở thích hợp, thuận tiện cho việc cập nhật thông tin và bổ sung kiến thức theo vùng miền, theo định hướng năng lực của HS. Sách giúp GV có thể vận dụng linh hoạt theo đặc điểm của từng trường học hoặc địa phương.
- Sách góp phần đổi mới phương pháp dạy và học; giúp HS thực hiện nhiệm vụ học hiệu quả, giúp GV tổ chức tốt các hoạt động học tập cũng như các hoạt động kiểm tra, đánh giá học tập của HS.
- Sách được thiết kế theo mô hình hoạt động. Trong đó, nội dung mỗi bài trong SGK được thể hiện qua các hoạt động học.

– Sách có thiết kế mỹ thuật tổng thể, nhất quán và khoa học, hình ảnh đẹp, hấp dẫn, hiện đại, sát với nội dung học tập và dễ dàng sử dụng cho mỗi HS, GV.

– Sách là tài liệu dạy học bao gồm: sách giấy (sách học sinh, sách giáo viên, vở bài tập); thiết bị, đồ dùng dạy học; sách mềm (sách điện tử), việc dạy học được hỗ trợ bởi hệ thống phần mềm và học liệu điện tử dành cho GV và HS.

2.1.2. Điểm mới về nội dung của sách

– SGK Âm nhạc 4 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) đã triển khai đầy đủ các mạch nội dung được quy định trong Chương trình Âm nhạc, bao gồm: Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Nhạc cụ (tiết tấu & giai điệu) và Thường thức âm nhạc. Riêng nội dung nhạc cụ giai điệu sẽ chỉ triển khai khi ở địa phương có điều kiện về nhạc cụ, thiết bị dạy học.

– Tám bài hát được lựa chọn để biên soạn cho HS học có sự phong phú về hình tượng, đa dạng về tính thể loại, giai điệu đẹp, tiết tấu sôi nổi và có tính chu kì nên dễ nhớ, dễ thuộc, phù hợp tầm cỡ giọng, với tri thức và kinh nghiệm đã có của HS. Trong đó, có các bài hát tiêu biểu dành cho thiếu nhi, các bài hát dân ca và nhạc nước ngoài như: *Nếu em là, Chuông gió leng keng, Hạt mưa kể chuyện, Tình bạn tuổi thơ, Tết là Tết, Em yêu mùa hè quê em, Chim sáo* (dân ca Khmer), *Miền quê em* (nhạc nước ngoài).

– Các bài nghe nhạc được lựa chọn là các tác phẩm hay và đặc sắc của Việt Nam và nước ngoài như: *Không gian xanh, Điều mong ước tặng thầy, Khúc ca vào hè* và *Uvec tuy* (khúc mở đầu) của nhạc sĩ Rotxini.

– Bốn bài đọc nhạc được biên soạn bám sát yêu cầu cần đạt, có cấu trúc hình thức rõ ràng, giai điệu thuận tai giúp HS chuyển từ đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay sang đọc nhạc vận dụng các kiến thức về lí thuyết cơ bản như: các nốt, hình nốt và dấu lặng trong khuôn khổ của nhịp 2/4.

– Nội dung nhạc cụ tiết tấu, HS vẫn sử dụng các nhạc cụ gõ đã học để gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc, nội dung nghe nhạc. Ở nội dung nhạc cụ giai điệu, sách đã bám sát yêu cầu đó là: HS nắm được cấu tạo của recorder hoặc kèn phím, biết cách tạo ra âm thanh để thể hiện các nốt và mẫu âm đơn giản. Phần trình bày của sách có sự hài hoà và tường minh các hoạt động và hệ thống câu lệnh giúp HS dễ hiểu và thuận tiện trong việc tự khám phá hay luyện tập thêm.

– Nội dung Lí thuyết âm nhạc được biên soạn kết hợp với Đọc nhạc ở các chủ đề lẻ bao gồm các kiến thức về: khuông, khoá, dòng nhạc, vị trí 7 bậc cơ bản trên khuông, giá trị trường độ và dấu lặng sẽ giúp HS bước đầu hiểu được các ngôn ngữ âm nhạc, biết

vận dụng vào đọc nhạc, cảm thụ giai điệu, tiết tấu và các hình tượng âm nhạc trong các bài học.

– Thường thức âm nhạc với nội dung: giới thiệu nhạc sĩ Lưu Hữu Phước và tác phẩm đặc sắc: *Reo vang bình minh*; nghe hoà tấu đàn tranh *Xuân quê hương* – Xuân Khải và Hình thức biểu diễn trong ca hát.

– Trên cơ sở của yêu cầu cần đạt, các mạch nội dung đã được biên soạn có sự liên thông ngang để phối hợp và tạo sự đa dạng, phong phú cho các hoạt động của bài học. Bên cạnh đó, sự kết nối trong liên thông dọc của hệ thống chủ đề chắc, lẻ đã thể hiện sự thống nhất trong tính đa dạng của sách.

Song song với mỗi chủ đề của SGK tương ứng trong sách giáo viên (SGV) có phần hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập của HS ở các mức độ cơ bản và phân hoá gắn với các hoạt động của cá nhân, hoạt động nhóm, tập thể và một số gợi ý về tổ chức dạy học.

Trên cơ sở các gợi ý, khi thiết kế và triển khai dạy học, tùy theo đối tượng cụ thể, GV thực hiện tổ chức hoạt động học tập một cách linh hoạt, tạo không khí học tập sôi nổi để thu hút tất cả các HS cùng tích cực tham gia các hoạt động.

Sách *Âm nhạc 4* có các logo để thể hiện những nội dung khác nhau, HS nhìn vào hình ảnh của các logo có thể nhận biết được nội dung học tập:



Kèm theo sách giấy có Tài liệu dạy học điện tử và âm thanh các bài hát, bài nghe, đọc nhạc, phần nhạc đệm (nhạc beat) để hỗ trợ GV và HS trong quá trình chuẩn bị bài và dạy – học ở trên lớp và HS luyện tập, tự học ở nhà.

Câu hỏi:

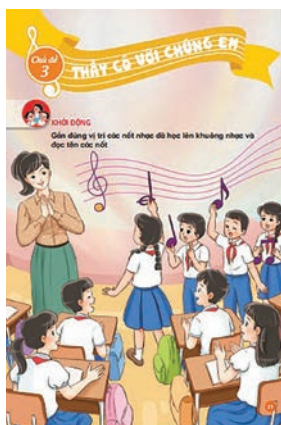
1. Thầy/ cô hãy cho biết những điểm mới về nội dung của sách giáo khoa âm nhạc 4 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống).
2. Thầy/ cô cho biết ý kiến của mình trong quá trình triển khai dạy học các mạch nội dung này ở các lớp 1, 2, 3.

2.2. Cấu trúc sách và cấu trúc bài học

2.2.1. Các chủ đề của sách

SGK Âm nhạc 4 có 8 chủ đề sau đây:

1. Chủ đề 1. Âm thanh ngày mới (4 tiết)
2. Chủ đề 2. Giai điệu quê hương (4 tiết)
3. Chủ đề 3. Thấy cô với chúng em (4 tiết)
4. Chủ đề 4. Vui đón Tết (4 tiết)
5. Chủ đề 5. Thiên nhiên tươi đẹp (4 tiết)
6. Chủ đề 6. Tình bạn tuổi thơ (4 tiết)
7. Chủ đề 7. Âm nhạc nước ngoài (4 tiết)
8. Chủ đề 8. Chào mùa hè (3 tiết)



HÁT

Chuồn gió leng keng

Vai – Dân số Nhạc và lời Lê Vĩnh Phúc

Kêu mời xem cái chuồn gió xinh, leng keng leng keng theo gió leng
 keng leng keng keng keng âm thanh trong lành. Chuồn gió ai ơi
 thường chuồn gió trắng ngời ngời, suốt đời anh đi chơi
 chuồn gió gió vui. Leng keng leng keng, ngày nay ngày
 nay hôm qua khắp nơi gần xa. Leng keng leng keng, vắng xa vắng
 xa chuồn gió đi chơi vui chơi chơi chơi.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Hình thức biểu diễn trong ca hát

1 Một số hình thức biểu diễn
 Quan sát hình vẽ và nhận xét các hình thức biểu diễn dưới đây:

Đơn ca: Một người hát. Đám ca: Hai người hát. Tam ca: Ba người hát.
 Tập ca: Một nhóm người hát. Đồng ca: Nhiều người hát.

2 Lựa chọn hình thức biểu diễn để thể hiện bài hát Chuồn gió leng keng

LIÊN DUNG – SÁNG TẠO

1 Chọn và đọc tên các nốt nhạc nằm trên dòng, các nốt nhạc nằm trong khe

2 Đọc bài số 1 theo một trong các hình thức biểu diễn đã học

3 Biểu diễn bài hát Chuồn gió leng keng theo cách sáng tạo của nhóm hoặc cá nhân

Chủ đề 2: Giai điệu quê hương (4 tiết)

Hát: Chim sáo – Dân ca Khmer; Nhạc cụ: Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu;
 Thường thức âm nhạc: Giới thiệu đàn tranh; Nghe nhạc: Lý ngựa ô – Dân ca Nam Bộ.

KIẾN THỨC MỚI – LUYỆN TẬP

HÁT

Chim sáo

Nhạc – Vui Dân ca Khmer (Nam Bộ) Tác giả: Đặng Nguyễn

Trang rừng cây xanh sáo dáo dáo bay. Trang rừng cây
 (Trang rừng cây) xanh sáo kim trời thum. Trang rừng cây
 xanh sáo dáo dáo bay. Ngọt thơm đem hương ai, dân chim vui
 xanh sáo dáo dáo bay. Ngọt thơm đem hương ai, dân chim vui
 dáo dáo dáo dáo bay. Trang rừng cây... Ai...
 * Dân hương quê ôi.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu

1 Nhạc cụ gõ
 a) Gõ nhịp theo hình tiết tấu.

b) Gõ đệm cho bài hát Chim sáo.

2 Nhạc cụ giai điệu
 Lựa chọn một trong hai nhạc cụ dưới đây:
 a) Nhạc cụ ri-xô-ô-da (reco-reco).
 Ri-xô-ô-da là một loại sáo dọc có nguồn gốc từ nước ngoài. Trên thân sáo có các lỗ bấm. Người chơi kết hợp thổi và bấm ngón tay vào các lỗ sáo để tạo ra âm thanh.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Giới thiệu đàn tranh

1 Tìm hiểu về đàn tranh

Đàn tranh là nhạc cụ truyền thống ở Việt Nam. Đàn có hình hộp dài, mặt đàn làm bằng gỗ, khung đàn hình thang có chiều dài khoảng 110 – 120 cm. Đàn có từ 16 dây, đầu đàn có tay cầm để móc dây, đầu thân đàn có thanh để lên dây đàn. Người đàn nắm ở giữa các dây để di chuyển để chỉnh âm thanh. Dây đàn có thể làm bằng dây tơ hoặc kim loại. Khi biểu diễn, người chơi thường đeo 3 móng vào ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa để gảy vào dây đàn.
 Âm thanh của đàn tranh nghe trong trẻo, tinh khiết, dân ta được những giai điệu có tính chất khác nhau. Đàn tranh có thể độc tấu, hòa tấu, đệm cho hát, ngâm thơ, tham gia vào các dân nhạc dân tộc lễ hội kết hợp với các nhạc cụ khác như đàn nhị, đàn nguyệt, đàn sáo, đàn tiêu, đàn bầu, đàn tranh, đàn nhị, đàn nguyệt, đàn sáo, đàn tiêu, đàn bầu, đàn tranh, đàn nhị, đàn nguyệt, đàn sáo, đàn tiêu, đàn bầu.



Nghe và cảm nhận bản nhạc

Lý ngựa ô

Dân ca Nam Bộ

Nếu cảm nhận của em sau khi nghe nhạc.

Chủ đề 3: *Thầy cô với chúng em* (4 tiết)

Chủ đề 3 trong SGK Âm nhạc 4 gồm có 4 mạch nội dung: Lí thuyết âm nhạc (giá trị trường độ các nốt); Đọc nhạc: *Bài số 2*; Học bài hát: *Nếu em là...* – Sáng tác: Trương Quang Lục; Nghe nhạc: *Điều mong ước tặng thầy* và Vận dụng – Sáng tạo.

Chủ đề 4: *Vui đón Tết* (4 tiết)

Hát: *Tết là Tết* – sáng tác: Nhất Trung; Nhạc cụ: *Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu*; Thường thức âm nhạc: *Pi-tơ và chó sói*.

Kế hoạch môn học

Căn cứ vào số tiết dành cho thời lượng của môn học, căn cứ vào nội dung và thời điểm tiến hành của các chủ đề, nhóm tác giả đã dự kiến số tiết cho từng chủ đề (ở phần trên). Khi triển khai xây dựng kế hoạch bài dạy, GV có thể linh hoạt phân chia khối lượng nội dung dạy học từng tiết học cho phù hợp với biên chế năm học trên

cơ sở tham khảo phần phân chia của nhóm tác giả. Trong SGK, các tác giả cũng đưa ra những hướng dẫn mang tính gợi ý để GV tham khảo nhưng không nhất thiết phải thực hiện theo. Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, của nhà trường, GV có thể linh hoạt phân chia các nội dung dạy học, miễn sao chuyển tải đầy đủ nội dung chủ đề để thực hiện được các yêu cầu cần đạt của chương trình Âm nhạc 4.

Câu hỏi

- 1. Thầy / cô cho biết cấu trúc ở dạng chủ đề lẻ và chẵn có thêm những mạch và nội dung nào?*
- 2. Thầy/ cô cho biết việc triển khai theo KHMH và KHBD theo CT và SGK Âm nhạc có những thuận lợi và khó khăn gì không? Vì sao? (nếu có).*

3. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

3.1. Định hướng

Dạy học Âm nhạc ở trường phổ thông nói chung và trường Tiểu học nói riêng chủ yếu là tổ chức cho HS hoạt động thực hành, vận dụng và trải nghiệm để từ đó hình thành năng lực và phẩm chất. Việc dạy và học Âm nhạc ở Tiểu học từ lâu nay người ta không dạy lí thuyết mà chủ yếu dạy thực hành. Thực hành Hát, thực hành Đọc nhạc (ở lớp 4 – 5), thực hành chơi nhạc cụ gõ,... qua thực hành để hình thành kiến thức, kĩ năng. Bởi vậy, nếu nhận xét rằng trước khi có chủ trương dạy học phát triển năng lực, dạy Âm nhạc chỉ chú trọng nhiều đến dạy lí thuyết – kiến thức đối với môn này cũng chưa hoàn toàn chính xác. Bởi âm nhạc khi nào được vang lên mới có ý nghĩa. Mà muốn được vang lên bằng âm thanh tất nhiên phải thông qua hoạt động/ thực hành, hoạt động cảm thụ của trò dưới sự hướng dẫn của thầy và sẽ dần hình thành kinh nghiệm. Vậy nên, dạy học Âm nhạc phát triển phẩm chất và năng lực cho HS tiểu học cần thực sự coi trọng và phát huy những tri thức và kinh nghiệm ít nhiều của HS. GV cần tổ chức các hoạt động dạy học sao cho HS phát huy được các giác quan, ngôn ngữ, các thao tác của tư duy và trải nghiệm trong cuộc sống của HS để giúp các em khám phá, kiến tạo nên những kiến thức và kĩ năng thực hành âm nhạc; tập trung vào năng lực vận dụng và giải quyết vấn đề gắn với cuộc sống. Đây chính là điểm “cốt lõi” của dạy học phát triển phẩm chất và năng lực theo chương trình môn học Âm nhạc 2018.

Sách đã vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo một số kinh nghiệm về phương pháp dạy học Âm nhạc tham khảo của những nhà Sư phạm Âm nhạc nổi tiếng trên thế giới như: Kart Orff (Nhà Sư phạm Âm nhạc người Đức); phương pháp Suzuki (Nhà Sư phạm Âm nhạc người Nhật Bản); Dalcroze (Nhà Sư phạm Âm nhạc người Thụy Sĩ); Kodaly (Nhà Sư phạm và Lí luận Âm nhạc Dân tộc học Hung-ga-ri) để đưa vào SGK Âm nhạc theo Chương trình 2018.

3.2. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học bộ môn Âm nhạc

- Dạy học Âm nhạc lấy việc thực hành, luyện tập là chủ yếu.
- Từ thực hành và trải nghiệm thực tiễn khi hoạt động âm nhạc để rút ra lí thuyết.
- Kiến thức âm nhạc không đơn thuần là lí thuyết mà ngay trong việc thực hành, trải nghiệm để hình thành kĩ năng đã bao hàm những kiến thức âm nhạc.
- Phương pháp dạy học Âm nhạc đa dạng không chỉ có việc thầy hướng dẫn, trò ghi nhớ, làm theo mà thầy còn có thể cho HS tự khám phá, tự sáng tạo thông qua hoạt động biểu diễn, trò chơi,... hay học ở ngoài lớp như xem biểu diễn, tham gia Câu lạc bộ Âm nhạc và trải nghiệm trong đời sống.

3.3. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức dạy học/ tổ chức hoạt động Âm nhạc

3.3.1. Phương pháp dạy học

GV sử dụng các nhóm PP đã và đang sử dụng bao gồm: PP truyền thống, PP dạy học tích cực, dạy học đa phương tiện và các nền tảng công nghệ,...

Cần kết hợp hài hoà, nhuần nhuyễn các PP tùy theo nội dung của bài học và khả năng của HS trên nguyên tắc “Coi trọng cảm thụ âm thanh và nhịp điệu” trong tất cả các mạch nội dung.

Khai thác nhiều các PP và kĩ thuật đặt câu hỏi, PP trò chơi, PP thực hành luyện tập, Dự án học tập – triển khai các sự kiện (biểu diễn hoặc hoàn thành các nhiệm vụ sau chủ đề hoặc giai đoạn trong năm học) và các PP khác,...

Theo quan điểm dạy học “khám phá – kiến tạo” hình thành cho HS thói quen, kĩ năng đọc sách và tự học.

3.3.2. Hình thức tổ chức dạy học

- Học trong lớp: học trong chính khoá thực hiện theo Chương trình và SGK.

- Học ngoài lớp: học ngoài giờ chính khoá, học ngoài trời (hoạt động vào buổi thứ 2 với các trường dạy học 2 buổi/ ngày).
- Học cả lớp, học theo nhóm, cặp đôi hoặc cá nhân trên giờ học chính khoá hoặc ngoại khoá.
- Sắp xếp bàn ghế theo thứ tự truyền thống hoặc không theo truyền thống (xếp thành hình tròn, hình chữ nhật,...), học ngoài không gian lớp học và trải nghiệm thực tế.

Câu hỏi:

1. *Đặc thù của dạy học Âm nhạc bám sát định hướng nào?*
2. *Tại sao GV cần linh hoạt khi triển khai kết hợp các phương pháp, kĩ thuật dạy học trong một chủ đề hoặc từng nội dung của chủ đề?*
3. *Ngoài các hình thức tổ chức dạy học mà tài liệu đã trình bày, thầy/ cô có triển khai thêm các hình thức khác không?*

3.3.3. Tổ chức các hoạt động

*** Hát**

Dạy hát theo các PP cơ bản của bộ môn. Tuy nhiên, GV có thể vận dụng một cách linh hoạt không quá gò bó theo khuôn mẫu. Dạy hát theo cách dạy truyền khẩu hoặc GV đánh đàn các nét/ câu giai điệu cho HS nghe và hát theo.

GV cần phân hoá nhóm năng lực về giọng hát và tai nghe của HS để đưa ra các yêu cầu và mức độ phù hợp. Có như vậy mới giúp HS phát huy được năng lực cảm thụ và phát triển giọng hát cho HS. GV cũng cần phát huy tính tích cực hoạt động và khơi gợi sự sáng tạo ở mỗi HS. Có thể triển khai mô hình “lớp học đảo ngược” hoặc phát huy vai trò của các HS là quản ca hoặc có năng lực vượt trội về giọng hát. Sau khi hướng dẫn HS học bài hát, GV cần phối hợp nhiều cách thức khác nhau như gõ đệm, vận động cơ thể, hát – múa, biểu diễn đơn ca, tốp ca,... để hình thành cho HS kĩ năng ca hát cơ bản và cũng tạo cơ hội cho các HS năng khiếu phát huy năng lực của mình.

*** Nghe nhạc**

Gồm nhạc có lời và nhạc không lời. Dạy nghe nhạc vẫn sử dụng các phương pháp đặc thù như: nghe trực tiếp giọng hát của GV, nghe qua phương tiện nghe, nhìn,... nhưng

lưu ý nên cho HS được nghe nhiều lần, kể cả trong những tiết không có nội dung nghe nhạc. Trong quá trình cho HS nghe nhạc, GV có thể khuyến khích HS vận động theo nhịp điệu của bản nhạc/ bài hát, nghe và thể hiện cảm xúc, nghe và trả lời câu hỏi, hoặc qua đàm thoại gợi mở,... bởi tiếp thu âm nhạc qua hoạt động nghe nhạc là một quá trình rung cảm (cảm nhận) phức tạp đòi hỏi GV phải có những dẫn dắt, gợi mở, khơi gợi cho HS một cách khéo léo và tinh tế, tạo điều kiện cho sự phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc (phù hợp với năng lực HS và yếu tố vùng miền). Ngoài ra, khi cho nghe một số trích đoạn/ tiểu phẩm do các nhạc cụ thể hiện, GV cần hướng dẫn các em sẽ không chỉ nhận biết, phân biệt được âm sắc mà còn cảm nhận được khuynh hướng diễn tả các tính chất giai điệu/ các hình tượng âm nhạc, phát huy trí tưởng tượng, óc sáng tạo cho HS.

*** Đọc nhạc**

GV hướng dẫn HS đọc cao độ gam Đô trưởng trên khuôn nhạc.

- Luyện tập các hình tiết tấu.
- Kết hợp tiết tấu với cao độ của bài đọc nhạc (dưới hình thức trò chơi).
- Tổ chức cho HS luyện tập với các hình thức.

Lưu ý thiết kế các dạng trò chơi, đồ vui, các tình huống để rèn luyện cho HS ghi nhớ vị trí các nốt, phản xạ nhanh hơn khi đọc kết hợp với tiết tấu và khả năng biểu cảm/ vận động với các tiết tấu/ nhịp điệu âm nhạc.

GV chú ý khơi gợi, hướng dẫn để phát huy được khả năng tự đọc nhạc của HS, cố gắng hạn chế dạy đọc nhạc theo lối truyền khẩu theo kiểu “dạy hát đọc nhạc”.

*** Nhạc cụ**

- Nhạc cụ tiết tấu: HS tiếp tục sử dụng các nhạc cụ gõ đã học đệm cho các bài hát, bài đọc nhạc,...
- Nhạc cụ giai điệu: HS quan sát kênh hình, đọc thông tin và thực hiện theo hướng dẫn của GV.

Lưu ý hướng dẫn/ sửa cho HS về tư thế, các kĩ thuật về ngón bấm, hơi thở,... để HS thực hiện đúng các kĩ thuật cơ bản và tạo ra âm thanh đẹp.

(Nhắc HS vệ sinh nhạc cụ sau khi học)

* Thường thức âm nhạc

– Kể chuyện âm nhạc

GV yêu cầu HS khám phá nội dung câu chuyện qua quan sát hình ảnh, đọc văn bản, trao đổi thảo luận nhóm và chia sẻ ý kiến, tóm tắt nội dung câu chuyện. Bên cạnh việc sử dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học của bộ môn nên chú ý sử dụng tài liệu điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy kể chuyện cho HS. Khuyến khích HS kể tóm tắt theo tranh trong SGK, kể chuyện kèm minh hoạ âm nhạc, kể chuyện theo dạng phim hoạt hình (nếu có), các trò chơi sắm vai để tăng tính tương tác và phát huy khả năng biểu cảm, thể hiện năng lực môn học của HS. Ngoài ra, GV có thể đàn hát minh hoạ (nếu có).

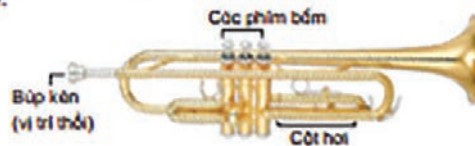
– Giới thiệu nhạc cụ

GV sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống, dạy học tích cực, kết hợp với các phương tiện nghe, nhìn, tranh ảnh, đồ dùng trực quan,... để HS được tiếp cận, nghe âm thanh và làm quen với các nhạc cụ Việt Nam và nước ngoài. Chú ý sự tương tác giữa GV với HS, giữa HS với HS để các em được trải nghiệm thực tế. Cần cho HS nghe âm thanh của nhạc cụ qua các bản nhạc được trình tấu.

Kèn trôm-pét (trumpet)

1 Giới thiệu kèn trôm-pét

- Kèn trôm-pét là nhạc cụ hơi được làm bằng đồng, có xuất xứ từ châu Âu. Khi chơi, người ta thổi vào búp kèn và kết hợp bấm vào các phím. Âm thanh phát ra thông qua các đường ống, rồi chạy qua hệ thống pít tông (van đẩy âm thanh). Khi bấm hoặc nhả tay sẽ tạo ra những âm thanh cao thấp khác nhau.
- Kèn trôm-pét có thể chơi độc tấu hoặc hoà tấu cùng nhạc cụ khác. Âm thanh của kèn mang đến những cảm giác mạnh mẽ, tươi vui, rộn ràng đầy xúc cảm cho người nghe.



– Tác giả, tác phẩm:

GV cần phát huy năng lực HS qua việc đọc và tóm tắt các thông tin về tác giả và tác phẩm tiêu biểu. Tiếp nối GV hướng dẫn HS nghe và cảm thụ tác phẩm (HS trả lời các câu hỏi về thông tin tác giả, nguồn gốc xuất xứ tác phẩm, tính chất giai điệu, ý nghĩa nội dung và tổ chức cho HS thực hành gõ đệm/ vận động theo nhịp điệu của bài hát/ bản nhạc).

– *Hình thức biểu diễn:*

GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc thông tin và tóm tắt khái niệm về hình thức biểu diễn; GV đưa câu hỏi/ Gợi mở HS liên hệ với các hình thức luyện tập và thể hiện bài hát, bài đọc nhạc mà HS đã và đang thực hiện gắn với các khái niệm về hình thức biểu diễn (quy nạp),...

Khích lệ HS tự lựa chọn và thể hiện bài hát, đọc nhạc, nhạc cụ, vận động minh họa, gõ đệm mà mình yêu thích theo các hình thức biểu diễn.

Khi tổ chức các hoạt động: khởi động, khám phá, luyện tập, vận dụng, GV có thể thực hiện một cách linh hoạt về mức độ yêu cầu và nội dung, hoặc sáng tạo các hình thức cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng của HS.

Để hình thành năng lực âm nhạc cho HS, GV cần sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như: hoạt động cặp đôi, hoạt động nhóm, tương tác giữa HS với GV, HS với HS thông qua các hoạt động; khích lệ HS thể hiện/ biểu diễn các nội dung đã học trong điều kiện phù hợp.

GV tích cực tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, vận dụng/ sáng tạo trong từng tiết học, thông qua việc khơi gợi, động viên, khuyến khích, tổ chức trò chơi,...

Câu hỏi

1. *Thầy /cô cho biết tiến trình các bước trong khi tổ chức dạy học nội dung nhạc cụ giai điệu.*
2. *GV cần thực hiện như thế nào khi dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho HS lớp 4 thông qua tổ chức các HĐ dạy học các mạch nội dung? Cho ví dụ minh họa.*
3. *GV cần thiết kế các hoạt động như thế nào để giúp các HS đều phát triển được năng lực của mình trong môn Âm nhạc?*

4. HƯỚNG DẪN KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC

4.1. Đánh giá theo định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực

Giáo dục phẩm chất qua bài học: Có 5 phẩm chất cần hình thành và giáo dục cho HS quy định tại CT GD phổ thông. Đó là: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và

trách nhiệm. Trong môn Âm nhạc, tùy từng nội dung kiến thức mà giáo dục cho HS từng phẩm chất đó. Tuy nhiên, với bộ môn nghệ thuật đặc thù như Âm nhạc thì có thể khai thác thông qua các bài hát, giờ học hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, kể chuyện âm nhạc,...

Ba năng lực đặc thù của môn học Âm nhạc cần được phát triển, đó là: năng lực thể hiện (hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ), năng lực hiểu biết và cảm thụ (hiểu biết các kiến thức âm nhạc, cảm thụ bài hát được học, cảm thụ bài hát/ bản nhạc được nghe, cảm thụ qua việc chơi nhạc cụ), năng lực vận dụng và sáng tạo (vận dụng vào đời sống, vận dụng vào học bài mới, sáng tạo trong biểu diễn, sáng tạo trong cách thể hiện tác phẩm, sáng tạo trong tiếp thu những kiến thức đã học, đã biết,...). Tổng hợp các năng lực trên để hình thành *năng lực thẩm mĩ* trong Chương trình tổng thể đã ghi.

Đánh giá năng lực đạt được qua Chủ đề/ bài học: Đánh giá năng lực phải quan tâm đến việc hình thành kiến thức, kĩ năng. Ví dụ khi học bài hát phải đánh giá hát đã đúng hay còn sai (sai cao độ hay sai trường độ, hoặc sai cả hai yếu tố đó), hát có biểu cảm. Đọc nhạc cũng vậy, nhưng đọc nhạc còn phải lưu ý đọc đúng tên nốt, biết gõ đệm, không học vẹt,... hoặc ở mức độ cao hơn đó là, sáng tạo.

4.2. Một số gợi ý về hình thức phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực trong môn Âm nhạc

- Đánh giá năng lực thể hiện âm nhạc:
 - + Hát/ đọc nhạc theo giai điệu đúng/ sai (cao độ, trường độ).
 - + Hát lời ca đúng/ sai.
 - + Hát/ đọc nhạc đúng/ sai nhịp/ phách.
 - + Hát có diễn cảm, hát kết hợp vận động.
- *Đánh giá năng lực cảm thụ, hiểu biết âm nhạc:*
 - + Khi nghe nhạc có biểu hiện cảm xúc.
 - + Nêu được tên bài, tên tác giả, nội dung bài hát, bài nghe,...
 - + Khi gõ phách, gõ nhịp phải nhịp nhàng đều đặn.
 - + Nhớ tên nốt nhạc, hình nốt.
 - + Khi hát có biểu hiện cảm xúc.
 - + Trả lời được câu hỏi và đưa ra được câu hỏi cho các bạn.
- Đánh giá năng lực vận dụng/ sáng tạo âm nhạc:

- + Tìm được động tác vận động cơ thể theo bài hát, bài đọc nhạc.
- + Biết hoà giọng hát cùng tập thể.
- + Có thể trình bày bài hát trước mọi người một cách tự nhiên, tự tin, có diễn xuất, có biểu cảm.

Định hướng chung việc đánh giá kết quả giáo dục môn Âm nhạc theo văn bản Chương trình 2018 đã chỉ ra như sau: “Nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt, kết hợp đánh giá định tính với định lượng, kết hợp đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.”

Tự đánh giá: Từng HS nhận xét bản thân đã hoàn thành bài học hoặc chưa hoàn thành bài học. Chỗ nào chưa làm được, chỗ nào còn làm sai,...

Đánh giá lẫn nhau: HS đánh giá bạn đã đạt hoặc chưa đạt. HS nhận xét bạn mình những chỗ sai/ đúng.

GV đánh giá: Nhận xét khái quát, chỉ ra những chỗ cần phải sửa chữa, gợi ý cách khắc phục,...

Trong kiểm tra, đánh giá có các hình thức:

- Kiểm tra – đánh giá *chẩn đoán* (áp dụng vào thời điểm đầu năm học để biết năng lực của HS).
- Kiểm tra – đánh giá *thường xuyên* (áp dụng trong các bài học/ tiết học hằng ngày, hằng tuần).
- Kiểm tra định kì (áp dụng ở cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học).

Trong kiểm tra có đánh giá định tính: kết quả học tập được mô tả bằng nhận xét hoặc biểu thị bằng chữ cái. Đánh giá định lượng thì kết quả học tập được đánh giá bằng điểm số, chủ yếu sử dụng ở cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông.

Ví dụ minh họa về kiểm tra – đánh giá:

- Sau khi học một bài hát, HS trình bày bài hát đã học. GV cho HS nhận xét bạn sau đó GV kết luận (GV khen ngợi, biểu dương nếu hát đúng, hát tốt, chỉ ra chỗ chưa đúng, đúng sai nhiều/ ít, chỗ nào cần sửa, cách sửa,...). Đánh giá hoàn thành, hoàn thành tốt hoặc chưa hoàn thành.

– Sau khi tập đọc nốt nhạc hay mẫu âm, HS tự nhận xét bản thân đã thực hiện đúng, chưa đúng; bạn góp ý, GV kết luận, đánh giá.

Về vấn đề kiểm tra, đánh giá hằng năm có công văn chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. GV cần căn cứ vào đó để cập nhật thường xuyên.

Câu hỏi:

1. Thầy/ cô cho biết hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS ở môn Âm nhạc 4 có điểm gì khác với các lớp trước hay không? Cho ví dụ minh họa về HĐ kiểm tra, đánh giá mà thầy/ cô đã thực hiện.

5. GIỚI THIỆU TÀI LIỆU BỔ TRỢ, NGUỒN TÀI NGUYÊN SÁCH VÀ HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ DẠY HỌC

5.1. Giới thiệu Sách giáo viên Âm nhạc 4

SGV Âm nhạc 4 là sách hướng dẫn GV sử dụng SHS Âm nhạc 4. Căn cứ vào những thông tin và gợi ý – hướng dẫn trong SGV, các thầy, cô giáo cần xem đây là tài liệu tham khảo quan trọng để tổ chức dạy – học theo Chương trình & SGK mới. Tất nhiên trong quá trình dạy học, các thầy, cô giáo hoàn toàn có thể thay đổi, bổ sung hoặc sáng tạo thêm so với những điều được trình bày trong SGV để phát huy thế mạnh của bản thân hoặc phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và địa phương.

Do SGK được thiết kế theo chủ đề và quy định mỗi chủ đề thường thực hiện trong 4 tiết/ 4 tuần (chỉ có 1 chủ đề dạy 3 tiết) nhưng không phân chia nội dung cụ thể từng tiết, SGV sẽ giúp các thầy, cô giáo việc phân chia nội dung dạy học mỗi chủ đề tới từng tiết (bao gồm 3 tiết dạy học và 1 tiết Vận dụng – Sáng tạo) nhưng đó cũng chỉ là một phương án, GV có thể có phương án khác phù hợp với điều kiện dạy – học của mình.

Ví dụ: Chủ đề 5: *Thiên nhiên tươi đẹp* có các nội dung sau đây:

- Lí thuyết âm nhạc: *Dấu lặng*
- Đọc nhạc: *Bài số 3*
- Hát: *Hạt mưa kể chuyện*
- Nghe nhạc: *Không gian xanh*

Tiết 1: Lí thuyết âm nhạc: Dấu lặng & Đọc nhạc bài số 3

Tiết 2: Ôn bài đọc nhạc và học hát bài *Hạt mưa kể chuyện*

Tiết 3: Ôn bài hát *Hạt mưa kể chuyện* và Nghe nhạc *Không gian xanh*

Tiết 4: Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo

Trong SGK, chủ đề này được phân chia nội dung cho 4 tiết học như sau:

Tiết 1. – Lí thuyết âm nhạc: *Dấu lặng*

– Đọc nhạc: *Bài số 3*

Tiết 2. – Hát: *Hạt mưa kể chuyện*

– Ôn đọc nhạc: *Bài số 3*

Tiết 3. – Nghe nhạc: *Không gian xanh*

– Ôn bài hát: *Hạt mưa kể chuyện*

Tiết 4. Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo

* Cấu trúc sách giáo viên

SGV được chia thành 2 phần:

Phần một: Những vấn đề chung

Phần này SGK cung cấp những thông tin như:

- Mục tiêu môn Âm nhạc.
- Chương trình Âm nhạc lớp 4 (trích từ văn bản theo Thông tư số 32/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành ngày 26/12/2018).
- Nội dung chính của SGK *Âm nhạc 4*.
- Cấu trúc SGK *Âm nhạc 4*.
- Phương pháp dạy học các nội dung trong SGK *Âm nhạc 4*.
- Các phương tiện, đồ dùng dạy học.
- Kiểm tra – đánh giá kết quả dạy và học.

Phần hai: Hướng dẫn thực hiện các chủ đề

Phần này viết theo 8 chủ đề trong SGK. Mỗi chủ đề thường dạy trong 4 tiết. Trong SGK ghi rõ mục tiêu chủ đề (năng lực âm nhạc, năng lực, phẩm chất chung) đồ dùng

của GV, HS. Từng tiết 1, tiết 2, tiết 3, tiết 4 của mỗi chủ đề có ghi yêu cầu cần đạt (kể cả tiết 4 tổ chức hoạt động vận dụng/ sáng tạo).

Ví dụ: Chủ đề 2: *Giai điệu quê hương*

Tiết 1. Hát: *Chim sáo*

Tiết 2. – Ôn bài hát: *Chim sáo*

– Nhạc cụ: *Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu*

Tiết 3. – Thường thức âm nhạc: *Giới thiệu đàn tranh*

– Nghe nhạc: *Lí ngựa ô*

Tiết 4. Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo

*** Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên**

Để sử dụng SGK có hiệu quả, GV cần tìm hiểu kĩ phần hướng dẫn chung, sau đó nghiên cứu những bài hướng dẫn cụ thể. Trong quá trình dạy học, GV biên soạn thành giáo án chi tiết có sự vận dụng, bổ sung, sáng tạo trên cơ sở tham khảo bài hướng dẫn trong sách.

Lưu ý: SGK hoàn toàn mang tính tham khảo, gợi ý. Khi sử dụng, GV có thể vận dụng linh hoạt, sáng tạo.

5.2. Giới thiệu Vở bài tập Âm nhạc 4

Vở bài tập Âm nhạc 4 bao gồm hệ thống các bài tập đa dạng, phong phú bám sát nội dung các chủ đề của SGK *Âm nhạc 4*. *Vở bài tập* sẽ tăng thêm cho HS những cơ hội, cảm nhận, trải nghiệm, mở rộng hiểu biết về những điều thú vị của nghệ thuật âm nhạc gắn với đời sống.

Với mỗi bài luyện tập, vận dụng và sáng tạo âm nhạc, HS sẽ thêm tự tin, chủ động để thể hiện năng lực của cá nhân hay trong các hoạt động nhóm nhằm tiếp tục bồi dưỡng và phát triển các phẩm chất, năng lực – đặc biệt là năng lực thực hành âm nhạc theo sở trường của mình.

Vở bài tập Âm nhạc 4 được thiết kế rõ ràng, mạch lạc với nhiều hình ảnh trực quan, sinh động, giúp HS dễ dàng khi thực hiện các bài tập; giúp cha mẹ cùng đồng hành và hỗ trợ HS trong quá trình học tập môn Âm nhạc.

Sách được viết theo 8 chủ đề trong SGK. Các câu hỏi, yêu cầu được thể hiện rõ theo SGK để HS được rèn luyện, củng cố lại kiến thức đã học trên lớp.

Ví dụ: Chủ đề 1 và Chủ đề 2 về hình thức và nội dung được trình bày như sau:

Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới

Chủ đề 1 **ÂM THANH NGÀY MỚI**

1. Điền số thích hợp vào ô trống.

a) Viết số thứ tự vào ô trống và đọc tên các nốt nhạc trên các dòng của khuông nhạc.

b) Viết số thứ tự vào ô trống và đọc tên các nốt nhạc trong các khe của khuông nhạc.

2. Khoá Son nào viết đúng? Hãy khoanh vào phương án em lựa chọn.

A. B. C.

3. Điền nốt nhạc còn thiếu theo thứ tự 7 nốt nhạc trên khuông nhạc.

4. Điền tên nốt nhạc vào các chỗ trống (.....) cho đúng với vị trí nốt nhạc trên khuông nhạc.

Son

5. Đọc nhạc Bài số 1 kết hợp gõ đệm theo nhóm.

– Nhóm 1: Thanh phách
– Nhóm 2: Ma-ra-cát

6. Viết cao độ nốt nhạc còn thiếu theo ý thích và đọc kết hợp vỗ tay theo phách.

1. Điền những từ ngữ còn thiếu vào chỗ trống (.....) dưới đây:
Bài hát Chuông gió leng keng là sáng tác của

2. Bài hát Chuông gió leng keng có tính chất âm nhạc như thế nào?
Điền dấu (X) vào ô em chọn.

☐ Mạnh mẽ – Hào hùng
☐ Vui – Rộn rã
☐ Sâu lắng – Thiết tha
☐ Nhịp nhàng – Khoe khoang

3. Hát bài Chuông gió leng keng kết hợp gõ nhạc cụ đệm theo nhịp hoặc vận động cơ thể theo cách của em.

Kìa nhìn xem cái chuông gió xinh,
leng keng leng keng theo gió leng keng,
leng keng leng keng âm thanh trong lành,
Chuông gió ơi để thương,
chuông gió đừng ngủ quên,
tuổi thơ em rồi như chuông có gió rồi,
leng keng leng keng, ngân nga ngân nga âm thanh khắp nơi gần rồi,
leng keng leng keng, vang xa vang xa chuông gió ơi, vui cho mọi rồi.

4. Viết tên các hình thức biểu diễn trong ca hát vào chỗ trống (.....) và thể hiện một bài hát theo hình thức mà em hoặc nhóm yêu thích.

Chủ đề 2: Giai điệu quê hương

Chủ đề 2 **GIẢI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG**

1 Bài hát *Chim sáo* là dân ca của dân tộc nào? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

☐ Dân ca Ê-đê
☐ Dân ca Khmer
☐ Dân ca Ba-na

2 Hãy lựa chọn cặp đôi, cùng hát bài *Chim sáo* và sáng tạo động tác múa phụ hoạ phù hợp.



3 Thực hành gõ kết hợp nhạc cụ theo hình tiết tấu.



4 Bấm nốt Si trên ri-côóc-đơ bằng ngón nào của tay trái? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

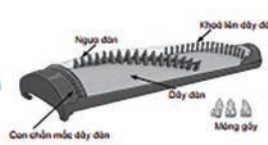
☐ Ngón áp út
☐ Ngón giữa và ngón cái
☐ Ngón trỏ và ngón cái

5 Kèn phin có bàn phím tương tự nhạc cụ nào? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

☐ Ghi-ta
☐ Pi-a-nô
☐ Vi-ô-lông

6 Âm thanh của đàn tranh nghe như thế nào? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

☐ Trầm, đục
☐ Vi vu, bay bổng
☐ Khi thì trầm ấm, lúc thì trong trẻo, lanh lảnh



7 Đàn tranh chỉ chơi độc tấu, không chơi hoà tấu.

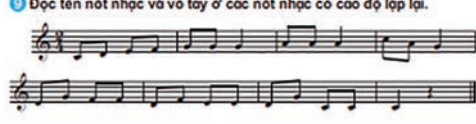
☐ Đúng ☐ Sai

8 Bài hát *Lí ngựa ô* là dân ca vùng nào? Đánh dấu (X) vào ô em chọn.

☐ Dân ca Trung Bộ ☐ Dân ca Nam Bộ
☐ Dân ca Bắc Bộ ☐ Dân ca Tây Nguyên



9 Đọc tên nốt nhạc và vẽ tay ở các nốt nhạc có cao độ lặp lại.



10 Thực hiện một trong hai nội dung sau với nhạc cụ giai điệu:

a) Thái nốt Si trên ri-côóc-đơ đệm cho bài hát *Chim sáo* ở những nốt nhạc đánh dấu *.



b) Thái 3 nốt Đô, Rê, Mi trên kèn phin tạo thành nét giai điệu theo cách của em.



5.3. Các nguồn tài nguyên sách

a) Giới thiệu về Hành trang số

Hành trang số là nền tảng sách điện tử của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền hanhtrangso.nxbgd.vn. Hành trang số cung cấp phiên bản số hoá của SGK theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và cung cấp các học liệu điện tử hỗ trợ nội dung SGK và các công cụ hỗ trợ việc giảng dạy, học tập của GV và HS. Hành trang số bao gồm ba tính năng chính: Sách điện tử; Luyện tập; Thư viện.

– Tính năng Sách điện tử cung cấp trải nghiệm đọc và tương tác phiên bản số hoá của SGK theo chương trình mới. Trong đó, Hành trang số tôn trọng trải nghiệm đọc sách truyền thống với giao diện lật trang mềm mại, mục lục dễ tra cứu, đồng thời cung cấp các công cụ như: phóng to, thu nhỏ, đính kèm trực tiếp các học liệu bổ trợ lên trang sách điện tử, luyện tập trực quan các bài tập trong sách đi kèm kiểm tra, đánh giá,... Người dùng truy cập SGK mọi lúc mọi nơi, sử dụng đa dạng thiết bị điện thoại, máy tính bảng hay laptop, phục vụ đồng thời việc giảng dạy trên lớp và việc tự học tại nhà.

– Tính năng Luyện tập cung cấp trải nghiệm làm bài tập phiên bản số hoá đối với các bài tập trong SGK và VBT của NXBGDVN. Tính năng mang tới giao diện tối giản, thân thiện cùng các công cụ hỗ trợ hành vi tự luyện tập của người dùng như: Kiểm tra kết quả, Gợi ý – Hướng dẫn bài tập, Bàn phím ảo, Tích hợp kết quả luyện tập với Biểu đồ đánh giá năng lực cá nhân. Bên cạnh hệ thống bài tập sắp xếp theo danh mục SGK, sách bổ trợ, Hành trang số đồng thời cung cấp hệ thống bài tập tự kiểm tra, đánh giá bám sát Chương trình, SGK mới, giúp người dùng trải nghiệm thêm kho bài tập bổ trợ kiến thức trên lớp.

– Tính năng thư viện cung cấp hệ thống kho học liệu điện tử bổ trợ Chương trình, SGK mới. Tại đây, người dùng tiếp cận trực quan học liệu điện tử dưới ba định dạng chính: video, gif/hình ảnh, âm thanh. Các học liệu điện tử được sắp xếp khoa học theo mục lục của SGK và bám sát hình ảnh, chương trình, qua đó giúp sinh động và phong phú hoá bài học. Hành trang số đồng thời cung cấp hệ thống bài giảng tham khảo, gồm hai nội dung: Bài giảng dạng PowerPoint với các tương tác tham khảo được thiết kế sẵn, song hành cùng Kịch bản dạy học tham khảo. Qua đó, Hành trang số mong muốn hỗ trợ GV trong việc thiết kế bài giảng sử dụng học liệu điện tử.

b) Giới thiệu về Tập huấn

Tập huấn là nền tảng tập huấn GV trực tuyến của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền: taphuan.nxbgd.vn. Tập huấn cung cấp tài liệu tập huấn GV với đa dạng nội dung

và định dạng, nhằm hỗ trợ GV toàn quốc trong việc tiếp cận tài liệu tập huấn, hỗ trợ hướng dẫn giảng dạy Chương trình, SGK mới vào bất kì thời điểm trong năm học. Việc cấp tài khoản trên Tập huấn được triển khai có hệ thống, cấp trên thiết lập cho cấp dưới trực thuộc: sở giáo dục và đào tạo cấp tài khoản cho các phòng giáo dục và đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo cấp tài khoản cho nhà trường, nhà trường cấp tài khoản cho GV. Việc cấp tài khoản có hệ thống đảm bảo GV được định danh, nhờ vậy các cấp quản lí có thể nắm bắt, đánh giá, quản trị hiệu quả triển khai tập huấn tại địa phương.

– Đối với tài khoản GV: Tính năng “Tập huấn” cung cấp các khoá tập huấn đối với các môn học của các bộ SGK. Các khoá tập huấn đăng tải những tài liệu tập huấn do NXBGDVN biên soạn dưới đa dạng các định dạng: PowerPoint, PDF/ Word, video,... và được phân loại theo các nhóm nội dung: tài liệu tập huấn, bài giảng tập huấn, tiết học minh hoạ, video tập huấn trực tuyến, video hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học,... hỗ trợ thầy, cô giáo truy cập bất kì thời điểm trong năm học. Mỗi khoá tập huấn đăng tải bài kiểm tra, đánh giá tương ứng, sau khi kết thúc khoá tập huấn, GV thực hiện bài kiểm tra và hệ thống sẽ thực hiện việc chấm điểm tự động.

– Đối với tài khoản cấp quản lí giáo dục (sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo, nhà trường): Tính năng “Tài liệu bổ sung” cho phép các cơ quan quản lí giáo dục đăng tải các tài liệu tập huấn bổ trợ của địa phương, qua đó các cấp dưới trực thuộc sẽ tiếp cận được nguồn tài nguyên này. Tính năng thống kê cung cấp số liệu thống kê về thông tin định danh và kết quả tập huấn của GV trực thuộc, trong đó các số liệu được hệ thống thể hiện trực quan qua bảng biểu, biểu đồ và có thể trích xuất định dạng excel phục vụ công tác báo cáo của cấp quản lí giáo dục.

c) Giới thiệu về nguồn tài nguyên học liệu điện tử

Nhằm phục vụ công tác tập huấn GV, NXBGDVN đã đăng tải các tài liệu tập huấn của bốn bộ SGK lớp 1 với đa dạng định dạng và nội dung như: video tiết học minh hoạ; tài liệu tập huấn (PDF, PowerPoint, Word); hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học; bài kiểm tra, đánh giá; video lớp học trực tuyến;... Các tài liệu được phân tách theo từng môn học, đảm bảo dễ tiếp cận và sử dụng tại bất kì thời điểm nào trong năm học. Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT quy định: “Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra, đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm

ảo,... Học liệu điện tử được phân làm hai loại: (1) Tương tác một chiều: Học liệu được số hoá dưới các định dạng như video, audio, hình ảnh,..., hình thức tương tác chủ yếu giữa người học và hệ thống là một chiều; (2) Tương tác hai chiều: người học có thể tương tác hai chiều hoặc nhiều chiều với hệ thống, giảng viên và người học khác để thu được lượng kiến thức, kinh nghiệm tối đa. Các sản phẩm có thể kể đến như các sách điện tử tương tác, trò chơi giáo dục, lớp học ảo,...”

– Đối với học liệu điện tử tương tác một chiều, NXBGDVN đã đăng tải hơn 10 000 học liệu điện tử trên Hành trang số. Định dạng đa dạng, bao gồm: video, âm thanh, hình ảnh, ảnh động, 3D, slide bài giảng tham khảo, kịch bản tham khảo dạng PowerPoint và PDF,... hỗ trợ GV khai thác tối đa giá trị bộ SGK.

– Đối với tương tác hai chiều, NXBGDVN đã đăng tải hàng ngàn bài tập tương tác theo Chương trình các lớp đã có, trong đó các định dạng được lập trình phong phú, theo sát nội dung bài tập trong sách, bao gồm: trắc nghiệm một đáp án đúng, trắc nghiệm nhiều đáp án đúng, chọn đúng – sai, điền câu trả lời vào ô trống, điền từ vào chỗ trống, nối hình, select box, tự luận.

Các học liệu điện tử đều bám sát hình ảnh và nội dung của bộ sách, tuân thủ triết lí của mỗi bộ sách, tham vấn sách GV, được tác giả hướng dẫn và thẩm định.

d) Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên học liệu điện tử trong các hoạt động dạy – học

Các thầy, cô giáo có thể linh động sử dụng các nguồn tài nguyên do NXBGDVN cung cấp như sau:

– Đối với kho học liệu điện tử được đính kèm trên trang sách điện tử và được tổng hợp tại tính năng “Thư viện”, các thầy, cô giáo có thể tải về hoặc sử dụng trực tiếp nguồn học liệu dồi dào và bổ ích này đối với việc: biên soạn giáo án, chuẩn bị bài giảng điện tử; sử dụng làm tư liệu giảng dạy trực tiếp trên lớp cho tiết học sinh động, thú vị và hiệu quả; chia sẻ hoặc tải về thiết bị cá nhân. Qua đó, nguồn tài nguyên sẽ hỗ trợ trong việc mang đến hình ảnh sinh động, trực quan, thu hút sự chú ý của HS, nâng cao chất lượng bài giảng.

– Đối với kho bài tập tương tác từ SGK, sách bổ trợ, Hành trang số cũng cung cấp bài tập tự kiểm tra, đánh giá tại tính năng “Luyện tập”. Với nguồn bài tập phong phú này, GV có thể triển khai nhiều hoạt động giảng dạy: mở trực tiếp bài tập trên nền tảng, hướng dẫn HS làm bài, tương tác, từ đó tổ chức các hoạt động nhóm, tạo không khí

học tập trong lớp; giao bài tập về nhà để HS tự thực hành, ôn tập hoặc sử dụng để kiểm tra bài cũ trước khi bắt đầu tiết học; tham khảo các dạng bài tập để đưa vào bài kiểm tra, đánh giá trên lớp.

– Đối với hệ thống bài giảng điện tử dạng PowerPoint song hành là kịch bản dạy học được cung cấp tại tính năng “Thư viện”, các thầy, cô giáo có thể tải trực tiếp về thiết bị cá nhân để trình chiếu giảng dạy trên lớp hoặc tham khảo, tự chỉnh sửa, sáng tạo bổ sung thêm đảm bảo phù hợp với phương pháp giảng dạy của cá nhân. Bài giảng điện tử đã được Hành trang số xây dựng hình ảnh và nội dung bám sát SGK và SGK.

– Ngoài ra các thầy, cô giáo cũng được khuyến nghị sử dụng linh hoạt các công cụ hỗ trợ trên nền tảng Hành trang số kết hợp cùng máy trình chiếu, trong đó bao gồm các công cụ như: luyện tập trực quan các bài tập đi kèm chấm điểm tự động; đọc sách điện tử; xem trực tiếp các học liệu bổ trợ được đính kèm trên trang sách điện tử,... Như vậy, các thầy, cô giáo có thể truy cập SGK mọi lúc, mọi nơi với đa dạng các thiết bị: điện thoại, máy tính bàn, laptop, máy tính bảng; sử dụng trình chiếu trực tiếp trên lớp học; chủ động sử dụng nghiên cứu tại nhà, hỗ trợ cho quá trình biên soạn giáo án.

5.4. Một số lưu ý lập kế hoạch dạy học theo Thông tư 3866

*** Đối với trường học 2 buổi/ ngày**

GV Âm nhạc cần đề xuất với nhà trường tổ chức cho HS hoạt động Âm nhạc vào buổi học thứ 2 của ngày bằng các hình thức như: Câu lạc bộ hay lớp học Âm nhạc trong đó có thể tổ chức dạy hát, dạy nhạc cụ, đội đồng ca, tốp ca, xem biểu diễn, dạy đàn chuyên biệt. Các hoạt động này nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS.

*** Đối với trường chưa có điều kiện tổ chức học 2 buổi/ ngày**

Cần dạy đúng, dạy đủ nội dung và thời lượng của môn học. Ưu tiên hoạt động củng cố giúp HS hoàn thành các nội dung học tập theo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình và SGK.

1. QUY TRÌNH THIẾT KẾ BÀI DẠY (GIÁO ÁN)

Khi thiết kế bài dạy (giáo án) GV căn cứ vào nội dung từng tiết học được phân chia trong mỗi chủ đề để biên soạn. Khi dạy mỗi chủ đề sẽ phải biên soạn mục tiêu chung của toàn chủ đề, còn với từng tiết dạy sẽ xác định yêu cầu cần đạt. GV cần tham khảo yêu cầu cần đạt của chương trình Âm nhạc lớp 4 trong văn bản của Bộ để tùy từng chủ đề, tùy từng tiết học vận dụng cho thích hợp. Về quy trình biên soạn kế hoạch dạy học (giáo án) các GV tham khảo ở SGK *Âm nhạc 4* và thực hiện theo những văn bản hướng dẫn của Bộ (chú ý những văn bản mới nhất).

Thông thường khi biên soạn, GV có thể tham khảo mẫu sau đây:

– Với một chủ đề:

Ghi tên chủ đề, nội dung chủ đề.

Xác định mục tiêu: trong đó ghi mục tiêu về năng lực âm nhạc, năng lực chung, phẩm chất chung.

Lưu ý: Không nhất thiết phải nêu đầy đủ tất cả các phẩm chất năng lực chung và riêng vì với mỗi chủ đề căn cứ vào nội dung cụ thể chỉ có thể khai thác một vài phẩm chất, năng lực nào đó phù hợp nhất.

– Với mỗi tiết dạy học:

Ghi nội dung tiết học.

Yêu cầu cần đạt (về phẩm chất, năng lực chung và năng lực âm nhạc cụ thể gắn với bài học).

– Tiến trình hoạt động:

+ Mở đầu (khởi động).

+ Hoạt động hình thành kiến thức mới (khám phá).

+ Hoạt động luyện tập/ thực hành.

+ Vận dụng – Sáng tạo.

+ Tổng kết bài học.

Lưu ý: Tùy theo sự phân chia nội dung tiết học theo mỗi chủ đề, có thể thêm bớt các hoạt động, không nhất thiết tiết nào cũng phải đầy đủ các bước nêu trên.

Câu hỏi:

1. *Thầy/ cô cho biết ý kiến về KHBD minh họa ở hai dạng chủ đề.*
2. *Thầy/ cô lựa chọn nội dung hoặc một chủ đề và thiết kế KHBD theo thực tế điều kiện HS và cơ sở vật chất ở địa phương mình.*

Ôn tập cuối học kì và ôn tập cuối năm

Có 2 tiết dành cho ôn tập, kiểm tra, đánh giá cuối học kì I và 2 tiết cho cuối năm.

GV dành 1 tiết để ôn tập các bài hát, bài đọc nhạc và một số bài tập ghi trong SGK. Khi ôn tập có thể kết hợp đánh giá kết quả học tập của HS theo nhóm hoặc cá nhân. GV cần đa dạng hoá các hình thức và nội dung đánh giá. Quy trình và các bước kiểm tra, đánh giá sẽ thực hiện theo hướng dẫn của Vụ Tiểu học – Bộ Giáo dục và Đào tạo. Với môn Âm nhạc, GV lưu ý đánh giá năng lực *thể hiện âm nhạc* của HS qua các bài hát hay bài đọc nhạc. Năng lực *hiểu biết và cảm thụ* qua việc trả lời các câu hỏi hay thực hiện các bài tập. Còn năng lực *vận dụng sáng tạo* qua hoạt động biểu diễn hay các hoạt động tập gõ đệm theo các hình tiết tấu, trò chơi, các ý tưởng sáng tạo của HS.

Với 4 tiết ôn tập cuối học kì và cuối năm cần được thực hiện nhẹ nhàng, linh hoạt, không gây tâm lí căng thẳng với HS. GV cần quan sát và đánh giá thường xuyên để kịp thời động viên hỗ trợ, hướng dẫn và khích lệ HS trong quá trình dạy và học. Khi đánh giá cuối kì và cuối năm chỉ là việc tổ chức hoạt động để giúp HS tự tin và thể hiện năng lực của mình. Do đó, GV cần kết hợp với việc đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự khách quan, công bằng và động viên HS hứng thú, yêu thích và có động lực học tập môn học.

Câu hỏi:

Thầy/ cô cho biết trong thực tế có thiết kế các dạng hoạt động/ bài tập/ tình huống nào để giúp HS có cơ hội thể hiện các phẩm chất và năng lực, nhất là năng lực của môn học? Cho ví dụ minh họa (nếu có).

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: CAO TUYẾT MINH – ĐẶNG THỊ MAI THANH

Thiết kế sách: NGUYỄN THÚY LOAN

Trình bày bìa: PHẠM VIỆT QUANG

Sửa bản in: ĐẶNG THỊ MAI THANH

Chế bản: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

– Sách điện tử: *hanhtrangso.nxbgd.vn*

– Tập huấn online: *taphuan.nxbgd.vn*

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

TÀI LIỆU TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA

MÔN ÂM NHẠC LỚP 4

BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Mã số:

Inbản, (QĐ) khổ 19 x 26.5cm

Đơn vị in: địa chỉ

Số QĐXB: ../CXBIPH/.../GD

Số ĐKXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...